

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC
Tên tập thể đề nghị: Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

Địa điểm trụ sở chính: Phòng 102-C6, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Điện thoại: 024 3868 4944

Fax: 024 3868 4945

Website: ste.hust.edu.vn

Quá trình thành lập và phát triển:

Viện Cơ khí Động lực là một đơn vị thuộc Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, được thành lập ngày 27/6/2006 theo Quyết định số 3236/QĐ-BGDĐT, kế thừa truyền thống của Khoa Cơ khí Động lực thành lập từ năm 1966. Viện gồm có 5 Bộ môn và 1 Phòng thí nghiệm đầu tư tập trung.

Ngày đầu thành lập, lực lượng cán bộ, giảng viên của Viện có 65 người (độ tuổi trung bình là 42,5), nhân sự các Bộ môn phần lớn là cán bộ, giảng viên đã có tuổi, hoặc cán bộ rất trẻ. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên, Ban Lãnh đạo Viện đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển dụng nhằm thu hút các cán bộ, giảng viên trẻ, có năng lực, trình độ chuyên môn cao, tâm huyết với nghề. Đến thời điểm hiện nay, tổng số cán bộ viên chức của Viện là 73, trong đó có 03 GS, 21 PGS, 26 TS, 21 ThS, 02 ĐH (12 cán bộ đang học tập, nghiên cứu tại nước ngoài). Về cơ cấu độ tuổi, số lượng cán bộ thuộc độ tuổi trên 55 tuổi/từ 35 đến 55 tuổi/dưới 35 tuổi lần lượt là 13/46/14. Đảng bộ Viện gồm có 41 đảng viên, trong đó 14 đảng viên tuổi từ 50 trở lên, 26 đảng viên tuổi từ 35 đến 50 và 01 đảng viên tuổi dưới 35. Với lực lượng cán bộ trẻ, được đào tạo bài bản, toàn thể cán bộ viên chức Viện đã và đang đoàn kết, cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Cơ sở vật chất:

- 7 văn phòng với tổng diện tích 282m²
- 11 xưởng, phòng thí nghiệm với tổng diện tích là 2960m²
- 1 phòng thí nghiệm đầu tư tập trung về Động cơ đốt trong

2. Chức năng, nhiệm vụ

Đào tạo các hệ Cử nhân, Kỹ sư, Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành: Cơ khí động lực, Kỹ thuật Ô tô, Động cơ đốt trong, Máy thủy khí, KT Tàu thủy và KT Hàng không.

Nghiên cứu và phát triển trong các lĩnh vực năng lượng tái tạo, ô nhiễm môi trường, Kỹ thuật Ô tô, Động cơ đốt trong, Máy và Tự động thủy khí, Kỹ thuật Tàu thủy và Kỹ thuật Hàng không.

Thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ: Tham gia đào tạo, tư vấn, xây dựng dự án, đánh giá, giám định chất lượng, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cơ khí động lực và cơ khí khác cho các ngành công nghiệp.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức và quản lý

Viện là một thành viên tích cực trong nhóm các Viện thí điểm tính toán thu nhập tăng thêm, Đề án thí điểm tính thu nhập tăng thêm do các Viện trình Hiệu trưởng đã được lấy làm cơ sở cho quá trình xây dựng Quy chế Quản lý tài chính và Quy chế Thu chi nội bộ của Trường. Từ tháng 9/2018, Viện đã được Nhà trường cho phép chính thức tự chủ giao khối lượng công việc theo vị trí việc làm và phân bổ thu nhập tăng thêm cho cán bộ.

Viện đã xây dựng Quy chế Tổ chức & hoạt động đang trình Hiệu trưởng đề nghị phê duyệt và ký quyết định ban hành. Dự thảo Quy chế Thu chi nội bộ cũng đang trong giai đoạn tiến hành. Viện đã được Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng Viện, làm tiền đề cho quá trình xây dựng Định hướng phát triển của Viện.

Về vấn đề cải cách hành chính, Viện nghiêm túc thực hiện việc quản lý văn bản theo ISO và phần mềm eOffice và được đánh giá tốt qua các đợt kiểm tra. Hệ quản lý, điều hành hoạt động giảng dạy, NCKH trên nền công cụ tin học đã được lãnh đạo Viện chuyển giao từ Viện Công nghệ thông tin và truyền thông cũng đã được đưa vào vận hành chính thức từ đầu năm học 2018-2019.

Phân công nhân sự đến từng công việc cụ thể (trực Viện, quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, cơ sở vật chất & thiết bị, công tác đoàn thể...) có đôn đốc, kiểm điểm và phát huy tính tự chủ trong công tác, qua đó tăng hiệu quả công việc và cũng tạo điều kiện cho cán bộ trẻ chóng trưởng thành.

Công tác sinh viên, cố vấn học tập, quản lý lớp sinh viên được thực hiện tốt theo đúng quy định của Nhà Trường.

Động viên và ủng hộ mọi hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Liên chi đoàn Viện. Giải Nhì cuộc thi Kéo co do Công đoàn trường tổ chức 9/2017, Giải Nhất, Giải Ba Giải tennis cán bộ trẻ trường ĐHBK Hà Nội tháng 11/2017, Giải Ba giải Bóng đá cán bộ trường ĐHBK HN tháng 12/2017, Giải Nhì giải Bóng đá sinh viên trường ĐHBK HN tháng 4/2018, Giải Ba Giải tennis đồng đội Bách khoa tháng 5/2018, giải Ba triển lãm Ngày hội sáng tạo khoa học trẻ Bách khoa 5/2018.

Quản lý tài chính Viện đúng nguyên tắc công khai, minh bạch dưới sự tham gia và giám sát của Công đoàn.

2. Đào tạo

Hiện nay, Viện có khoảng 1900 sinh viên hệ chính quy thuộc 04 chuyên ngành đào tạo ở bậc đại học gồm Kỹ thuật Cơ khí động lực, Kỹ thuật Hàng không, Kỹ thuật Tàu thủy, Công nghệ Kỹ thuật Ô tô và 1 chương trình đào tạo chất lượng cao hợp tác với Pháp; 97 học viên cao học và 53 nghiên cứu sinh. Số lượng sinh viên đại học lựa chọn các chuyên ngành đại học của toàn Viện các khóa gần đây là K63 (399 sinh viên), K62

(377 sinh viên), K61 (281 sinh viên). Năm 2018, nhà Trường cho phép Viện mở thêm chương trình tiên tiến Kỹ thuật ô tô nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường ô tô, đặc biệt là ô tô có nguồn động lực mới và ô tô thông minh trong nước, khu vực và quốc tế.

Viện hoàn thành tốt các nhiệm vụ liên quan đến đào tạo đại học và sau đại học. Mặc dù số lượng học viên cao học đang có xu hướng giảm theo tình hình chung của toàn Trường nhưng quy mô đào tạo nghiên cứu sinh của Viện vẫn giữ ở mức khá cao. Các tồn đọng liên quan đến NCS quá hạn đã và đang được Lãnh đạo Viện phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý một cách đúng hướng và hiệu quả.

Với phương châm tạo điều kiện cho sinh viên chuyên ngành trải nghiệm sâu và rộng trong thực tế, các đơn vị đã tổ chức các đoàn sinh viên đi thực tập tại các cơ sở sản xuất và dịch vụ lớn. Phối hợp tổ chức tốt cho các lớp sinh viên đi tham quan, kiến tập tại các nhà máy sản xuất lớn như Toyota Việt Nam, Ford Việt Nam, Honda Việt Nam, Công ty TNHH Piaggio Việt Nam, Công ty TNHH Kỹ thuật máy bay (VAECO), Công ty Kefico Việt Nam (Cty chuyên sản xuất phụ tùng ô tô Hàn Quốc tại Hải Dương)...

Viện đã triển khai và thực hiện đúng tiến độ kiểm định các chương trình đào tạo đại học theo chuẩn AUN/QA. Các chương trình đào tạo tích hợp cử nhân – thạc sĩ đang được thực hiện theo đúng tiến độ chung của Nhà trường. Hoạt động lấy ý kiến của doanh nghiệp, cựu sinh viên, cán bộ và sinh viên đối với chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo đã được Viện tổ chức thực hiện một cách hiệu quả và thiết thực.

Công tác cố vấn học tập, hỗ trợ sinh viên được thực hiện một cách thực chất hơn, nhiều giải pháp tin học hóa đã được triển khai như sử dụng mạng xã hội, trang web, thành lập câu lạc bộ hỗ trợ học tập, câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ sinh viên NCKH. Công tác đón tiếp sinh viên K62, K63 nhập Viện được thực hiện chu đáo và để lại ấn tượng, màu sắc đậm chất Cơ khí động lực. Hoạt động tuyển sinh hàng năm cũng được Viện thực hiện hiệu quả theo chỉ đạo chung của Nhà trường.

Viện đã phát huy tối đa khả năng hợp tác để tạo cơ hội cho sinh viên nhận học bổng từ doanh nghiệp, tham gia các khóa internship tại doanh nghiệp nước ngoài, tiếp nhận sinh viên nước ngoài thực tập, nghiên cứu tại Viện, và giới thiệu việc làm cho sinh viên, cựu sinh viên. Trong năm học 2017-2018, có 09 sinh viên và học viên sau đại học quốc tế đến trong chương trình trao đổi tại Viện; 41 sinh viên được nhận học bổng từ doanh nghiệp thông qua hợp tác của Viện và của Trường, 09 sinh viên được nhận học bổng hỗ trợ học tập/khuyến khích tài năng của Trường trị giá 01 năm học phí; 08 sinh viên nhận học bổng đi internship ở các nước như Pháp, Ý, Ba Lan, Síp, Áo, Nhật Bản. Nhiều sinh viên năm cuối, cựu sinh viên được Viện giới thiệu và được tuyển chọn vào làm việc cho Daihatsu, Bamboo Airways, Yazaki, Nissan Techno, Daizotech, PTSC. Nhằm phục vụ cho công tác đào tạo, CBVC của Viện đã đăng ký viết mới 20 giáo trình (1 giáo trình điện tử) trong giai đoạn 2015-2018, 06 giáo trình đã hoàn thành.

CBVC của Viện luôn hoàn thành tốt và vượt định mức khối lượng giảng dạy hàng năm. Công tác dự giờ và đánh giá chất lượng bài giảng, bài thực hành được Viện quan tâm và phối hợp tích cực với Trung tâm Đảm bảo chất lượng.

Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Công tác NCKH của Viện luôn được chú trọng và là một trong những điểm mạnh của Viện. Là một Viện được Nhà trường phân cấp tự chủ trong thực hiện các đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước, các cán bộ khoa học luôn được động viên, khuyến khích, tạo điều kiện tham gia và chủ trì các công trình NCKH.

Hiện cán bộ của Viện đang chủ trì **01** đề tài hợp tác với nước ngoài trong khuôn khổ chương trình AUN/Seed-Net; **01** đề tài cấp Nhà nước; **03** đề tài Nafosted; **07** đề tài cấp Bộ và **12** đề tài cấp Trường. Tổng kinh phí của các đề tài là **11.615.000.000 VNĐ**. **01** đề tài Nghị định thư cấp Nhà nước với LB Nga vừa được giao cho Viện chủ trì.

Viện cũng phối hợp và được chỉ định phối hợp với các Trường Đại học, Viện nghiên cứu và các cơ quan quản lý thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu và giải quyết những vấn đề nóng của xã hội như vấn đề cháy nổ phương tiện, giảm phát thải ô nhiễm môi trường cho phương tiện giao thông, năng lượng tái tạo và phương tiện sạch.

Hoạt động thử nghiệm, dịch vụ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ cũng là một điểm sáng của Viện. Trong năm học 2017-2018, các CBVC của Viện đã thực hiện **03** hợp đồng thử nghiệm khí thải xe máy cho Công ty TNHH Piaggio Việt Nam qua Công ty Cổ phần kỹ thuật Cơ khí chính xác; **01** hợp tác được ký và thực hiện với các GS của trường MIT, Mỹ; **01** hợp đồng đào tạo kiến thức cơ bản về bảo trì máy bơm cho nhân viên bảo trì hệ thống của Công ty cổ phần dịch vụ nhiên liệu hàng không Nội bài; **01** hợp đồng đào tạo cho nhân viên Công ty Cổ phần dầu nhớt và hóa chất Việt Nam (Motul), tổng kinh phí cho hoạt động khoảng **5,5** tỷ.

Trong năm qua, Viện đã tổ chức thành công nhiều Hội thảo với sự tham gia của các chuyên gia nước ngoài. Ngoài ra, Viện luôn khuyến khích các cán bộ duy trì và nâng cao công bố khoa học trong nước và quốc tế. Trong năm học 2017 - 2018 các cán bộ của Viện đã công bố **112** bài báo đăng trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị trong nước và quốc tế, trong đó có **14** bài báo ISI/Scopus. Tính trong năm 2018, tính đến 01/10/2018, số bài báo ISI/Scopus đã được xuất bản là 20. Đây là thành tích rất nổi bật của đội ngũ cán bộ của Viện, đặc biệt là cán bộ trẻ.

Nghiên cứu khoa học sinh viên:

Công tác Nghiên cứu khoa học sinh viên của Viện luôn được chú trọng và được đánh giá cao với những thành tích nổi bật. Sinh viên của Viện luôn đạt giải cao trong các kỳ thi Olympic cơ học chất lỏng toàn quốc tổ chức hàng năm. Năm học 2017-2018, sinh viên của Viện đạt 1 giải Nhất đồng đội, 1 giải Nhất cá nhân, 04 giải Nhì cá nhân, 02 giải Ba cá nhân và 02 giải Khuyến khích cá nhân kỳ thi Olympic cơ học chất lỏng toàn quốc; 2 nhóm sinh viên của Viện đạt giải Nhất và giải Ba triển lãm Ngày hội sáng tạo khoa học trẻ Bách khoa 2018 trong đó đề tài “Nghiên cứu, tính toán, thiết kế, chế tạo máy bắn bóng tennis tự động” đạt giải Nhất đang được đề xuất xét giải thưởng SV NCKH cấp Bộ.

3. Hợp tác quốc tế

Hoạt động hợp tác quốc tế của Viện liên tục được đẩy mạnh, trong đó điển hình là những hoạt động trao đổi cán bộ nghiên cứu trong mạng lưới AUN/Seed-Net, mạng lưới AOTULE và mạng lưới các trường ĐH nghiên cứu về năng lượng xanh ANEGER. Các chương trình hợp tác về đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa Viện với các đối tác khác như: Tập đoàn công nghiệp nặng Mitsubishi (MHI) từ năm 2009 đến nay mỗi năm

trao tặng 12 suất học bổng cho SV xuất sắc, Trường Đại học Nagoya và tập đoàn SAFRAN (hàng năm duy trì tổ chức 03 bài giảng, 02 hội thảo về chuyên đề Hàng không), tập đoàn dầu nhớt Motul của Pháp, Nissan Techno...

Các hợp tác về đào tạo và nghiên cứu mới với đối tác quốc tế được ký kết trong năm học 2017-2018 gồm hợp tác với Daihatsu và Workstaff, hợp tác với Flora Amie, hợp tác với Motul... Hợp tác với hãng AVL, Cộng hòa Áo cũng ngày càng phát triển, nhờ đó hệ thống thiết bị mặc dù đã 13 năm tuổi vẫn hoạt động bình thường và phát huy hiệu quả trong việc thực hiện các hoạt động khoa học công nghệ.

Viện phối hợp với Viện Điện, dưới sự điều phối của Phòng HTQT đã tham gia thực hiện dự án ECO RED (2015-2018) về phát triển hệ thống các học phần đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn Châu Âu về năng lượng tái tạo. Dự án do Erasmus⁺ hỗ trợ và có sự tham gia của nhiều trường Đại học hàng đầu của Châu Âu. Viện cũng đang chủ trì phối hợp với các trường ĐH Nagoya Nhật Bản, Chulalongkorn Thái Lan, ĐH Quốc Gia Lào thực hiện dự án hợp tác quốc tế JSPS Core-to-Core Program do Chính phủ Nhật Bản tài trợ. Dự án về phương tiện và nhiên liệu sinh học của khu vực Đông Á (ERIA Energy project) cũng đã chính thức kết nạp Viện CKĐL là thành viên mới của dự án từ năm 2016. Ngoài ra, các chuyên gia của Viện còn tham gia vào các dự án do tổ chức hợp tác quốc tế Đức (GIZ), tổ chức không khí sạch Châu Á (CAI ASIA) điều phối.

Viện cũng luôn khuyến khích cán bộ tham dự các Hội nghị khoa học quốc tế tổ chức ở nước ngoài cũng như tổ chức đón tiếp và trao đổi về cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài. Hoạt động này có ý nghĩa quan trọng trong việc mở rộng tầm nhìn và nâng cao cơ hội hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu.

4. Xây dựng cơ sở vật chất

Công tác giải ngân kinh phí phân cấp tự chủ liên quan đến cơ sở vật chất, thiết bị và vật tư hóa chất được Viện chỉ đạo thực hiện kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định của Nhà trường. Dự án hợp tác Eco-Red đã mang lại một số thiết bị phục vụ cho hoạt động đào tạo các học phần về năng lượng tái tạo. Tổng kinh phí thiết bị của dự án mang lại là 808,782 triệu VNĐ. Tiếp nhận tài trợ thiết bị của Daihatsu phục vụ cho hoạt động đào tạo. Dự án nâng cấp PTN ô tô với tổng kinh phí 30 tỷ đang được tiến hành.

Năm 2018, khi dự án World Bank khởi công, nhiều cơ sở vật chất như Phòng thí nghiệm, Văn phòng sẽ bị ảnh hưởng. Phương án di dời một số Văn phòng Bộ môn và Phòng thí nghiệm sang tòa nhà D8 đang được lãnh đạo Viện và các Bộ môn tích cực chuẩn bị.

Trang web thông tin của Viện được quan tâm cập nhật nội dung đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin cho cán bộ, sinh viên, các đối tác trong và ngoài nước.

Các thành tích khác

Viện có nhiều cán bộ kiêm nhiệm công tác quản lý của Trường như: Trưởng Phòng Hợp tác Quốc tế, Phó Phòng Tổ chức cán bộ, Phó Phòng Hành chính tổng hợp, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Thư ký Hội đồng Trường, Viện trưởng Viện nghiên cứu không gian và dưới nước... Các cán bộ trên đều đang hoàn thành tốt nhiệm vụ tại đơn vị tham gia quản lý và có các đóng góp vào sự phát triển chung của nhà Trường; 01 cán bộ được phong hàm GS là PGS Lê Anh Tuấn; 04 cán bộ được phong hàm PGS là TS Lê

Thị Thái, TS Dương Ngọc Khánh, TS Đàm Hoàng Phúc, TS Hoàng Thị Kim Dung; 06 cán bộ được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính.

Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong công tác

Để đạt được những thành tích đáng khích lệ ở trên, ngoài sự chỉ đạo và ủng hộ của lãnh đạo Nhà trường và nỗ lực của các cá nhân, đơn vị thuộc Viện, thì các nguyên nhân sau đây có vai trò quan trọng:

- Quán triệt tốt các chủ trương, chính sách từ cấp trên; phân công công tác hợp lý, quản lý tốt về hành chính và chuyên môn.

- Xây dựng một tập thể đoàn kết gồm các cán bộ nhiệt huyết với công việc, năng động và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động tập thể. Tạo một môi trường học tập và nghiên cứu năng động, cởi mở và thi đua lành mạnh.

- Giám sát và kịp thời biểu dương các thành tích trong đào tạo, nghiên cứu, trong hoạt động tập thể của các tổ chức, cá nhân thuộc Viện; đồng thời có sự góp ý kịp thời, hợp lý đối với các đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng không đáp ứng tiến độ.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho các cán bộ trẻ tham gia công tác của Viện và chủ trì, tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu.

- Minh bạch và cụ thể trong các hoạt động thí điểm thực hiện tự chủ toàn diện thông qua Quy chế thu chi nội bộ do toàn thể CBVC góp ý xây dựng.

- Lãnh đạo Viện luôn sẵn sàng tiếp thu những góp ý của CBVC và luôn sẵn sàng giúp đỡ, quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng của CBVC.

5. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Toàn thể cán bộ viên chức của Viện luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hoàn thành đúng hạn và phù hợp các hoạt động hành chính theo chỉ đạo của Nhà trường.

6. Hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể

Đảng bộ Viện luôn giữ vai trò lãnh đạo toàn diện mọi mặt hoạt động của Viện; hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị do Đảng bộ Trường tổ chức.

Đại hội Công đoàn Viện nhiệm kỳ 2017-2022 đã diễn ra thành công, thể hiện sự đoàn kết, nhất trí cao của toàn thể CBVC Viện. Công đoàn thường xuyên làm tốt các hoạt động phong trào nâng tinh đoàn kết, gắn bó và hiểu biết giữa các công đoàn viên; thúc đẩy nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn. Các hoạt động hiếu hỷ, thăm hỏi các CBVC, tư thân phụ mẫu ốm đau được thực hiện một cách kịp thời.

Công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên được Đảng ủy và Lãnh đạo Viện định hướng, quan tâm và ủng hộ cả về vật chất lẫn tinh thần. Hoạt động của Liên chi đoàn, Liên chi Hội đã gặt hái được nhiều thành công, cung cấp cho sinh viên nhiều kiến thức mềm, kiến thức xã hội, bên cạnh việc thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện.

Tóm lại, trong năm học 2017-2018 Viện Cơ khí Động lực là một đơn vị hoạt động đồng đều và hiệu quả trên tất cả các mặt như đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao

công nghệ, hợp tác quốc tế. Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đều phát huy tốt vai trò, hoàn thành tốt nhiệm vụ và được cấp trên đánh giá cao.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

- Tổng kết thi đua đơn vị năm học 2017 - 2018:
 - + Số cá nhân hoàn thành nhiệm vụ trên tổng số cá nhân trong đơn vị: 61/61 (chiếm tỷ lệ 100%).
 - + Số cá nhân bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo: 0 người
 - + Số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trên tổng số cá nhân trong đơn vị: 61/61 (chiếm tỷ lệ 100%);
 - + Số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: 13/61 (chiếm tỷ lệ 21%).

1. Danh hiệu thi đua:

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2017-2018	Tập thể lao động tiên tiến	QĐ số 1984/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 27/9/2018
2015-2016	Tập thể lao động xuất sắc cấp Bộ	QĐ số 986/QĐ-BGDĐT, ngày 28/3/2017
2014-2015	Tập thể lao động xuất sắc cấp Bộ	QĐ số 2257/QĐ-BGDĐT, ngày 5/7/2016

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2017	Giải Nhất, giải Ba	Giải Tennis cán bộ trẻ Trường ĐHBK HN
2017	Giải Nhì	Cuộc thi Kéo co cán bộ Trường ĐHBK HN
2017	Giải Ba	Giải Bóng đá cán bộ Trường ĐHBK HN
2018	Giải Nhì	Giải Bóng đá sinh viên Trường ĐHBK HN
2018	Giải Ba toàn đoàn	Giải Tennis cán bộ trẻ Trường ĐHBK HN
2018	Giải Ba	Ngày hội sáng tạo khoa học trẻ Bách khoa

HIỆU TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

Tên tập thể	Tóm tắt thành tích
<p>Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và Nhà trường. • 2 năm đạt danh hiệu TTLĐXS (2014-2015 QĐ 2257/QĐ-BGDĐT 5/7/2016; 2015-2016 QĐ 986/QĐ-BGDĐT 28/3/2017), Tập thể lao động tiên tiến năm học 2017-2018 QĐ số 1984/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 27/9/2018. • Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: <ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động chuyên môn: Hoàn thành vượt mức khối lượng giảng dạy và khối lượng nghiên cứu khoa học theo quy định của Nhà Trường. Các thầy cô giáo của Viện là những người có trình độ, kinh nghiệm, và tâm huyết với nghề luôn cống hiến hết mình vì sự nghiệp. Luôn hoàn thành tốt công tác đào tạo và giảng dạy ở các bậc đại học và sau đại học. + Hoạt động NCKH: Hiện cán bộ của Viện đang chủ trì 01 đề tài hợp tác với nước ngoài trong khuôn khổ chương trình AUN/Seed-Net; 01 đề tài cấp Nhà nước; 03 đề tài Nafosted; 07 đề tài cấp Bộ và 12 đề tài cấp Trường. Tổng kinh phí của các đề tài là 11.615.000.000 VNĐ. 01 đề tài Nghị định thư cấp Nhà nước với LB Nga vừa được giao chủ trì. - Số bài báo đăng trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị trong nước và quốc tế là 112 bài, trong đó có 14 bài báo ISI/Scopus. Tính trong năm 2018, tính đến 01/10/2018, số bài báo ISI/Scopus đã được xuất bản là 20. - Tổng số hợp đồng dịch vụ kỹ thuật thực hiện trong năm học 2017-2018 là 06 hợp đồng với tổng kinh phí khoảng 5,5 tỷ.

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ BẰNG KHEN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Kèm theo Tờ trình số /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	Thành tích	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Dương Ngọc Khánh	PGS	TS	BM Ô tô và XCD	Cơ khí Động lực	<p>- Giấy khen của Đảng ủy Trường: năm 2016, 2017 và 2018.</p> <p>- Giảng dạy:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hàng năm luôn thực hiện khối lượng nhiều hơn định mức. Trong 5 năm qua đã hướng dẫn ~ 20 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ; + Đã hướng dẫn 02 NCS trong đó hướng dẫn chính 01 NCS đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ cấp Trường và hướng dẫn phụ 01 NCS bảo vệ cấp Cơ sở; <p>- NCKH:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thư ký đề tài cấp Nhà nước KC03.05/11-15; + Chủ trì 02 đề tài cấp Trường T2013-18 và T2015-219 đã nghiệm thu kết quả đạt Tốt; + Số bài báo khoa học đã đăng trong 5 năm qua: ~ 20 bài. Hướng dẫn 02 NCS (trong đó hướng dẫn chính 01 NCS đã bảo vệ thành công luận án cấp Trường và hướng dẫn phụ 01 NCS đã bảo vệ luận án cấp cơ sở; Đã đăng 07 bài báo khoa học; <p>- CSTĐCS: 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, đề nghị CSTĐCS 2017-2018; CSTĐCB 2014-2015; BKBT 2012-2013. Được phong và bổ nhiệm học hàm PGS năm 2018.</p>	13/13	9/9		
2	Nguyễn Phú Khánh	PGS	TS	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	<p>- CSTĐCB: 2009 - 2010, 2013-2014; CSTĐCS: 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, đề nghị CSTĐCS 2017-2018;</p> <p>08 bài báo năm 2017-2018; tổng số >75 bài báo.</p>	7/7	9/9		

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên.

Danh sách trên gồm có: 02 cá nhân
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

Bảng 1.CN

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số /TTr-ĐHBK-CKĐL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Phạm Minh Tuấn	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
2	Hoàng Đình Long	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
3	Lê Anh Tuấn	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
4	Khổng Vũ Quảng	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
5	Phạm Hữu Tuyền	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
6	Trần Quang Vinh	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
7	Trần Đăng Quốc	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
8	Trần Anh Trung	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
9	Nguyễn Thế Lương	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
10	Nguyễn Duy Tiến	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
11	Nguyễn Đức Khánh	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
12	Nguyễn Việt Thanh	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
13	Võ Văn Hường	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
14	Lưu Văn Tuấn	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
15	Nguyễn Trọng Hoan	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
16	Phạm Ngọc Toàn	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
17	Hồ Hữu Hải	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
18	Nguyễn Tiến Dũng	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
19	Dư Tuấn Đạt	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		

20	Hoàng Thăng Bình	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
21	Dương Ngọc Khánh	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
22	Trịnh Minh Hoàng	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
23	Trương Đăng Việt Thắng	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
24	Đàm Hoàng Phúc	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
25	Trần Thanh Tùng	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
26	Trần Trọng Đạt	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
27	Nguyễn Phú Khánh	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
28	Đình Tấn Hưng	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
29	Lê Xuân Trường	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
30	Hoàng Thị Kim Dung	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
31	Lưu Hồng Quân	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
32	Phạm Gia Điềm	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
33	Vũ Đình Quý	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
34	Lê Thị Tuyết Nhung	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
35	Lê Quang	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
36	Lương Ngọc Lợi	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
37	Nghiêm Xuân Giang	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
38	Lê Thanh Tùng	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
39	Ngô Văn Hiền	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
40	Phạm Thị Thanh Hương	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
41	Lê Thị Thái	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
42	Hoàng Công Liêm	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
43	Phan Anh Tuấn	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
44	Nguyễn Đông	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		

45	Ngô Văn Hê	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
46	Phạm Văn Sáng	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
47	Nguyễn Thế Mịch	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
48	Bùi Quốc Thái	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
49	Hoàng Sinh Trường	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
50	Hoàng Thị Bích Ngọc	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
51	Đỗ Huy Cương	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
52	Trương Việt Anh	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
53	Trần Khánh Dương	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
54	Trần Xuân Bộ	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
55	Đỗ Việt Long	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
56	Đỗ Thành Công	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
57	Vũ Văn Trường	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
58	Trương Văn Thuận	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
59	Vũ Hồng Minh	Văn phòng Viện	Cơ khí Động lực	6/6	9/9		
60	Nguyễn Thị Thanh Hà	Văn phòng Viện	Cơ khí Động lực	6/6	9/9		
61	Đào Chung Hải	Văn phòng Viện	Cơ khí Động lực	6/6	9/9		

Danh sách trên gồm có: 61 cá nhân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

Bảng 2.CN

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	Đề tài, sáng kiến, bài báo	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Dương Ngọc Khánh	PGS	TS	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	CKDL	07 bài báo	13/13	9/9		
2	Vũ Văn Trường		TS	BM Máy và Tự động thủy khí	CKDL	14 bài báo	12/12	9/9		
3	Phạm Văn Sáng		TS	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	CKDL	03 bài báo	12/12	9/9		
4	Hoàng Thị Bích Ngọc	PGS	TS	BM Máy và Tự động thủy khí	CKDL	04 bài báo	12/12	9/9		
5	Ngô Văn Hiền	PGS	TS	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	CKDL	05 bài báo	12/12	9/9		
6	Hoàng Thị Kim Dung	PGS	TS	BM KT Hàng không và Vũ trụ	CKDL	01 ĐT; 08 bài báo	7/7	9/9		
7	Nguyễn Đức Khánh		ThS	BM Động cơ đốt trong	CKDL	01 ĐT cấp trường, tham gia 01 ĐT cấp Bộ; 03 bài báo	12/12	9/9		
8	Trịnh Minh Hoàng		TS	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	CKDL	06 bài báo	13/13	9/9		
9	Nguyễn Thế Lương		TS	BM Động cơ đốt trong	CKDL	01 ĐT cấp trường liên ngành, 01 ĐT cấp Bộ; 08 bài báo	12/12	9/9		

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên.

Danh sách trên gồm có: 9 cá nhân/ 61LĐTT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

Bảng 2.CN

DANH SÁCH CÁN BỘ KIỂM NHIỆM ĐỀ NGHỊ CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Nguyễn Phú Khánh	PGS	TS	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		Trưởng phòng Hợp tác quốc tế
2	Đình Tấn Hưng		TS	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		Viện trưởng Viện nghiên cứu Công nghệ không gian dưới nước
3	Bùi Quốc Thái	PGS	TS	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
4	Lê Anh Tuấn	GS	TS	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		Viện trưởng Viện CKDL

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự A, B, C....

Danh sách trên gồm có: 04 cá nhân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP BỘ NĂM HỌC 2017- 2018

Kèm theo Tờ trình số: /TTr-DHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	Thành tích, đề tài NCKH cấp Bộ	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Lê Anh Tuấn	GS	TS	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp NN, Tham gia 02 đề tài cấp Bộ và 03 dự án: + Chủ nhiệm ĐT cấp NN, mã số KC.05.24/11-15, nghiệm thu tháng 3/2016, xếp loại: Khá. + Tham gia ĐT cấp Bộ GD&ĐT, mã số B2015-01-106, đã bảo vệ cấp cơ sở vào 02/02/2018, kết quả: Đạt, và đang chờ thủ tục bảo vệ cấp Bộ. + Tham gia ĐT cấp Bộ Công thương, mã số ĐTKHCN.151/18, thực hiện từ 01/2018-12/2019. + Tham gia 3 dự án Quốc tế: JSPS Core-To-Core, Erasmus+ Eco-Red, ERIA Energy - Số bài báo: 17 (2015-2016 có 3 bài, 2016-2017 có 7 bài; 2017-2018 có 7 bài), trong đó 2 bài thuộc danh mục ISI và 1 bài Scopus, là tác giả chính của 3 bài (1 bài thuộc ISI và 2 bài thuộc Tạp chí KH trong nước). - Chủ biên giáo trình “Nhiên liệu thay thế dùng cho ĐCĐT”, NXB Bách khoa, 2017. - Chủ biên chapter 24 của quyển sách xuất bản bởi Elsevier năm 2016: R. Luque, J. Campelo, J. H. Clark, T. A. Le, et.al., Handbook of biofuels production: Processes and technologies, second edition, Elsevier 2016. Được phong và bổ nhiệm học hàm GS năm 2018. - CSTĐCS liên tục từ 2007-2017, CSTĐ cấp Bộ năm 2011.	12/12	9/9		

2	Hoàng Thị Kim Dung	PGS	TS	BM Kỹ thuật HK&VT	Cơ khí Động lực	Chủ trì 03 đề tài cấp trường; chủ trì 01 đề tài CRI; Thư kí đề tài cấp nhà nước NĐT (Việt Nam - Nhật Bản); CSTĐCS năm học: 2015-2016; 2016-2017; đề nghị CSTĐCS 2017-2018; 28 bài báo. Được phong và bổ nhiệm học hàm PGS năm 2018.	7/7	9/9		
---	--------------------	-----	----	-------------------	-----------------	---	-----	-----	--	--

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên.

Danh sách trên gồm có: 2 cá nhân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN BỘ TRƯỞNG NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số /TTr-DHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	Thành tích	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Khánh		ThS	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	- Chủ nhiệm đề tài cấp trường và tham gia đề tài các cấp: + Chủ nhiệm 01 ĐT cấp Trường (8/2016-7/2017), mã số T2016-PC-025, đã bảo vệ vào tháng 7/2017; + Tham gia ĐT cấp Nhà nước mã số ĐT.09.2014/NLSH do PGS Phạm Hữu Tuyển chủ trì (bảo vệ cấp NN vào tháng 3/2017); + Tham gia ĐT cấp Bộ mã số B2015-01-107 do PGS Hoàng Đình Long chủ trì (đã bảo vệ vào ngày 19/9/2017 và đạt kết quả xuất sắc); + Tham gia ĐT cấp Bộ GD&ĐT mã số B2015-01-106, đã bảo vệ cấp cơ sở vào 02/02/2018, kết quả: Đạt, và đang chờ bảo vệ cấp Bộ. - Công bố 11 bài báo khoa học (2016-2017 có 08 bài, 2017-2018 có 03 bài) đăng trên tạp chí và kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước và quốc tế, trong đó có 02 bài thuộc danh mục SCIE. Tác giả chính 04, trong đó 02 bài thuộc SCIE và 02 bài thuộc tạp chí trong và ngoài nước. - CSTĐCS năm học: 2016-2017; đề nghị xét danh hiệu CSTĐCS năm học 2017-2018.	12/12	9/9		

Danh sách trên gồm có: 01 cá nhân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG 3
Kèm theo Tờ trình số TTr/ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

TT	Họ tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	Thành tích	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Lê Anh Tuấn	GS	TS	Bộ môn Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	<ul style="list-style-type: none"> - CSTĐCS liên tục từ 2007-2017; đề nghị CSTĐCS năm học 2017-2018 CSTĐ cấp Bộ năm 2011, BK Thủ tướng năm 2013; BK Bộ trưởng các năm 2009, 2011 - Chủ nhiệm 02 đề tài cấp Nhà nước mã số KC.05.24/11-15, nghiệm thu tháng 3/2016, xếp loại: Khá và mã số KC.05.TN05/11-15, nghiệm thu 3/2013, xếp loại: Xuất sắc; Tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước mã số ĐT.09.2014/NLSH, nghiệm thu 3/2017, xếp loại: Khá, 02 đề tài cấp Bộ mã số B2015-01-106, đã bảo vệ cấp cơ sở vào 02/02/2018, kết quả: Đạt, và đang chờ thủ tục bảo vệ cấp Bộ và mã số ĐTKHCN.151/18, thực hiện từ 01/2018-12/2019; 03 dự án hợp tác quốc tế JSPS Core-To-Core, Erasmus+ Eco-Red, ERIA Energy - Công bố 50 bài báo trong nước và quốc tế, trong đó 2 bài thuộc danh mục ISI và 2 bài Scopus - Chủ biên 1 giáo trình và tham gia biên soạn 1 giáo trình: + Chủ biên giáo trình “Nhiên liệu thay thế dùng cho động cơ đốt trong”, NXB Bách khoa, 2017 + Chủ biên chapter 24 của quyển sách xuất bản bởi Elsevier năm 2016: R. Luque, J. Campelo, J. H. Clark, T. A. Le, et.al., Handbook of biofuels production: Processes and technologies, second edition, Elsevier 2016 - Thành viên của các Ban tiêu chuẩn quốc gia về Động cơ đốt trong và Nhiên liệu. Tham gia tích cực trong các nhóm xây dựng chiến lược phát triển Trường; Quy chế TC&HĐ, Quy chế Thu chi nội bộ, Quy chế công tác cán bộ của Trường và các Quy chế, Quy định tại Viện Cơ khí động lực - Được phong và bổ nhiệm học hàm GS năm 2018. 	12/12	9/9		

Danh sách trên gồm có: 1 cá nhân

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số: /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

STT	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Viện Cơ khí Động lực			9/9		
2	Bộ môn Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
3	Bộ môn Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
4	Bộ môn KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
5	Bộ môn Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên.

Danh sách trên gồm có: 5 tập thể/7 TTLĐTT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số: /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

STT	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	PB Bm	PB Viện	PB Trưởng	Ghi chú
1	Viện Cơ khí Động lực			9/9		
2	Bộ môn Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
3	Bộ môn Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
4	Bộ môn KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
5	Bộ môn Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		

Ghi chú: Danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên.

Danh sách trên gồm có: 5 tập thể/7 TTLĐTT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số: /TTr-ĐHBK-CKĐL ngày 11 tháng 7 năm 2018

STT	Đơn vị công tác	Thuộc Viện	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Viện Cơ khí Động lực			9/9		
2	BM Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
3	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Cơ khí Động lực	13/13	9/9		
4	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Cơ khí Động lực	7/7	9/9		
5	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
6	BM Máy và Tự động thủy khí	Cơ khí Động lực	12/12	9/9		
7	PTN Động cơ đốt trong	Cơ khí Động lực	3/3	9/9		

Danh sách trên gồm có: 7 tập thể

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VIỆN CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

Bảng 5.TT

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐỀ NGHỊ BẰNG KHEN BỘ TRƯỞNG NĂM HỌC 2017 - 2018

Kèm theo Tờ trình số: /TTr-ĐHBK-CKDL ngày 11 tháng 7 năm 2018

STT	Đơn vị công tác	Thuộc	Thành tích	PB Bm	PB Viện	PB Trường	Ghi chú
1	Viện Cơ khí Động lực	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	TTLĐXS năm học: 2014-2015; 2015-2016; Đề nghị TTLĐXS năm học: 2017-2018.		9/9		

Danh sách trên gồm có: 1 tập thể

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Số: 4520/QĐ-ĐHKBK-KT

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2012 – 2013

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ “Điều lệ trường Đại học” ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trường Đại học trực thuộc trong công tác tổ chức nhân sự;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của các tập thể, cá nhân trong năm học 2012-2013 và kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường ngày 13 tháng 08 năm 2013;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Thường trực Ban Thi đua Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận:

- 145 Đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”
- 396 Cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua”
- 1896 Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trích từ quỹ Thi đua - Khen thưởng nhà trường để thưởng cho các tập thể và cá nhân có tên trong điều 1 theo mức thưởng sau:

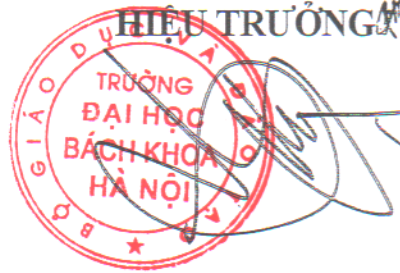
1. **Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”:** 500.000 đ/tập thể
2. **Danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua cơ sở”:** 200.000 đ/người
3. **Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:** 100.000 đ/người

(Các tập thể và cá nhân nếu đạt được nhiều danh hiệu thì chỉ nhận phần thưởng của danh hiệu cao nhất)

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Hành chính tổng hợp, Kế hoạch-Tài vụ, Thường trực Ban Thi đua, các đơn vị và các cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CĐ;
- Như điều 3;
- Lưu: TCCB, HCTH.



GS. Nguyễn Trọng Giảng

DANH SÁCH THI ĐUA NĂM HỌC 2012-2013
(Kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-ĐHBK-KT ngày 14 tháng 08 năm 2013)

TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

STT	Đơn vị	Thuộc khoa viện
21	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
22	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực
23	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực
24	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
25	PTN Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
26	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực

LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Thuộc khoa viện	Ghi chú
312	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
313	Phạm Văn Thê	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
314	Hoàng Đình Long	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
315	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
316	Khổng Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
317	Phạm Hữu Tuyền	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
318	Trần Thị Thu Hương	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
319	Trần Quang Vinh	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
320	Trần Anh Trung	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
321	Nguyễn Thế Trục	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
322	Nguyễn Duy Tiến	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
323	Nguyễn Duy Vinh	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
324	Vũ Khắc Thiện	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
325	Nguyễn Đức Khánh	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	
326	Phạm Hữu Nam	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
327	Võ Văn Hương	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
328	Nguyễn Trọng Hoan	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
329	Lưu Văn Tuấn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
330	Phạm Ngọc Toàn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
331	Đỗ Tiến Minh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
332	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
333	Hồ Hữu Hải	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
334	Nguyễn Tiến Dũng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
335	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
336	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
337	Dư Tuấn Đạt	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
338	Nguyễn Thanh Tùng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	
339	Tạ Thành Liêm	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
340	Nguyễn Phú Hùng	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
341	Nguyễn Phú Khánh	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
342	Đinh Tân Hưng	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
343	Lê Xuân Trường	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	

344	Nguyễn Mạnh Hưng	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
345	Phạm Gia Diễm	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
346	Hoàng Thị Kim Dung	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
347	Vũ Quốc Huy	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
348	Vũ Đình Quý	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	
349	Lê Quang	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
350	Lương Ngọc Lợi	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
351	Lê Thanh Tùng	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
352	Nghiêm Xuân Giang	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
353	Ngô Văn Hiền	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
354	Phạm Thị Thanh Hương	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
355	Lê Thị Thái	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
356	Hoàng Công Liêm	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
357	Phan Anh Tuấn	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
358	Nguyễn Đông	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	
359	Nguyễn Xuân Trường	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	HD
360	Nguyễn Thế Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
361	Ngô Sỹ Lộc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
362	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
363	Hoàng Thị Bích Ngọc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
364	Hoàng Sinh Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
365	Đỗ Huy Cương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
366	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
367	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
368	Trần Xuân Bộ	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
369	Đỗ Thành Công	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
370	Đỗ Viết Long	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
371	Phạm Tất Thắng	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	
372	Nguyễn Thị Thanh Hà	Văn phòng	Viện Cơ khí Động lực	
373	Đào Chung Hải	Văn phòng	Viện Cơ khí Động lực	
374	Nguyễn Thu Hà	Văn phòng	Viện Cơ khí Động lực	
375	Trịnh Thị Hạnh Nguyên	Văn phòng	Viện Cơ khí Động lực	

CHIẾN SĨ THI ĐUA

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Thuộc khoa viện
211	Không Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
212	Lê Quang	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực
213	Phạm Hữu Tuyển	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
214	Nguyễn Thế Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực
215	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực
216	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực
217	Vũ Quốc Huy	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
218	Lê Thị Thái	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực
219	Đình Tấn Hưng	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
220	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực
221	Hồ Hữu Hải	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực
222	Nguyễn Trọng Hoan	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực

223	Nguyễn Phú Hùng	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
224	Nguyễn Phú Khánh	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
225	Tạ Thành Liêm	Bm KT hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực
226	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
227	Phan Anh Tuấn	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực
228	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực
229	Lê Thanh Tùng	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực

Ngày 28/8

20

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 2267/QĐ-ĐHBK-KT

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2013 – 2014

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ “Điều lệ trường Đại học” ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trường Đại học trực thuộc trong công tác tổ chức nhân sự;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của các tập thể, cá nhân trong năm học 2013-2014 và kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường ngày 13 tháng 08 năm 2014;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Thường trực Ban Thi đua Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận:

- 148 Đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.
- 390 Cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua”.
- 1906 Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

(có danh sách kèm theo)

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Hành chính tổng hợp, Kế hoạch-Tài vụ, Thường trực Ban Thi đua, các đơn vị và các cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CD;
- Như điều 3;
- Lưu: TCCB, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

es. Nguyễn Trọng Giảng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

DANH SÁCH CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2013 - 2014
Kèm theo Quyết định số 2267 ngày 13 tháng 08 năm 2014

TT	Họ tên	Đơn vị	Danh hiệu	Ghi chú
342	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
343	Phạm Văn Thế	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
344	Hoàng Đình Long	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
345	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
346	Khổng Vũ Quang	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
347	Phạm Hữu Tuyến	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
348	Trần Thị Thu Hương	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
349	Trần Quang Vinh	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
350	Trần Đăng Quốc	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
351	Trần Anh Trung	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
352	Nguyễn Thế Lương	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
353	Nguyễn Thế Trực	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
354	Nguyễn Đức Khánh	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
355	Nguyễn Đức Khánh	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	
356	Võ Văn Hương	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
357	Lưu Văn Tuấn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
358	Nguyễn Trọng Hoan	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
359	Phạm Ngọc Toàn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
360	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
361	Nguyễn Tiến Dũng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
362	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
363	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
364	Dư Tuấn Đạt	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
365	Nguyễn Thanh Tùng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
366	Lê Văn Nghĩa	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Lao động tiên tiến	
367	Tạ Thành Liêm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	
368	Nguyễn Phú Hùng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	
369	Nguyễn Phú Khánh	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	
370	Đình Tấn Hưng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	
371	Lê Xuân Trường	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	
372	Phạm Gia Diễm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Lao động tiên tiến	

373	Hoàng Thị Kim Dung	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
374	Vũ Quốc Huy	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
375	Vũ Đình Quý	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
376	Hoàng Thanh Tùng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
377	Phạm Xuân Tùng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
378	Lê Quang	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
379	Lương Ngọc Lợi	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
380	Lê Thanh Tùng	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
381	Nghiêm Xuân Giang	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
382	Ngô Văn Hiến	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
383	Phạm Thị Thanh Hương	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
384	Lê Thị Thái	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
385	Hoàng Công Liêm	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
386	Phan Anh Tuấn	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
387	Nguyễn Đông	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
388	Ngô Văn Hệ	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
389	Nguyễn Thê Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
390	Ngô Sỹ Lộc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
391	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
392	Hoàng Thị Bích Ngọc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
393	Hoàng Sinh Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
394	Đỗ Huy Cường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
395	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
396	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
397	Trần Xuân Bộ	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
398	Đỗ Thành Công	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
399	Đỗ Việt Long	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
400	Phạm Tắt Thắng	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
401	Vũ Khắc Thiện	PTN Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
402	Nguyễn Thu Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
403	Trịnh Thị Hạnh Nguyễn	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
404	Nguyễn Thị Thanh Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
405	Nguyễn Văn Nghiêm	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
406	Nguyễn Xuân Trường	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
48	Đình Tấn Hưng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
49	Nguyễn Phú Khánh	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
50	Tạ Thành Liêm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua

51	Vũ Đình Quý	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
52	Hoàng Công Liệt	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
53	Lương Ngọc Lợi	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
54	Lê Quang	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
55	Lê Thị Thái	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
56	Phan Anh Tuấn	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
57	Lê Thanh Tùng	Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
58	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
59	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
60	Nguyễn Thế Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
61	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
62	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
63	Khổng Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
64	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
65	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
66	Phạm Hữu Tuyên	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua
22		Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
23		Bm Kỹ thuật Thuyền khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
24		Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
25		Phòng Thí nghiệm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
26		Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến

Số: 2462/QĐ-ĐH BK-KT

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2014 – 2015

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật số 39/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của các tập thể, cá nhân trong năm học 2014-2015 và kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường ngày 09 tháng 09 năm 2015;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Thường trực Thi đua Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

- 164 Đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.
- 396 Cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở”.
- 1874 Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

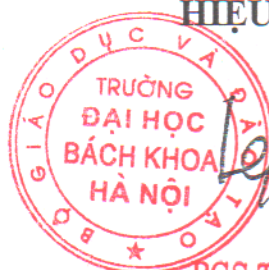
(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Ông, Bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Hành chính tổng hợp, Kế hoạch - Tài vụ, Thường trực Thi đua, các đơn vị và các cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CĐ;
- Như điều 2;
- Lưu: TCCB, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG *[Handwritten Signature]*



[Handwritten Signature]

PGS.TS Hoàng Minh Sơn

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2014 - 2015

Kèm theo Quyết định số 2462/QĐ-ĐHKB-KT ngày 08 tháng 10 năm 2015

TT	Tên tập thể và cá nhân		Danh hiệu thi đua	Ghi chú
112		Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến	
113		Bm Động cơ đốt trong	Tập thể Lao động tiên tiến	
114		Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Tập thể Lao động tiên tiến	
115		Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Tập thể Lao động tiên tiến	
116		Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Tập thể Lao động tiên tiến	
117		Bm Máy và Tự động thủy khí	Tập thể Lao động tiên tiến	
118		Phòng Thí nghiệm Động cơ đốt trong	Tập thể Lao động tiên tiến	
119		Văn phòng	Tập thể Lao động tiên tiến	
272	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Tập thể Lao động tiên tiến	
273	Hồ Hữu Hải	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
274	Vũ Quốc Huy	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
275	Đình Tấn Hưng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
276	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
277	Nguyễn Phú Khánh	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
278	Tạ Thành Liêm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
279	Lương Ngọc Lợi	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
280	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
281	Lê Thị Thái	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
282	Hoàng Sinh Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
283	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
284	Phan Anh Tuấn	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
285	Phạm Hữu Tuyền	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
286	Khổng Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
287	Vũ Đình Quý	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
288	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
289	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
290	Hoàng Công Liêm	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
291	Lê Thanh Tùng	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
292	Đỗ Thành Công	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
293	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	
1154	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Lao động tiên tiến	

1155	Phạm Văn Thế	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1156	Hoàng Đình Long	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1157	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1158	Khổng Vũ Quang	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1159	Phạm Hữu Tuyến	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1160	Trần Thị Thu Hương	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1161	Trần Quang Vinh	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1162	Trần Đăng Quốc	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1163	Trần Anh Trung	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1164	Nguyễn Thế Lương	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1165	Nguyễn Thế Trức	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1166	Nguyễn Duy Tiên	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1167	Nguyễn Đức Khánh	Bm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1168	Võ Văn Hùng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1169	Lưu Văn Tuấn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1170	Nguyễn Trọng Hoan	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1171	Phạm Ngọc Toàn	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1172	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1173	Hồ Hữu Hải	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1174	Nguyễn Tiến Dũng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1175	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1176	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1177	Dư Tuấn Đạt	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1178	Trương Đăng Việt Thăng	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1179	Lê Văn Nghĩa	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1180	Tạ Thành Liêm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1181	Nguyễn Phú Khánh	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1182	Đình Tấn Hưng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1183	Lê Xuân Trường	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1184	Phạm Gia Điềm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1185	Hoàng Thị Kim Dung	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1186	Vũ Quốc Huy	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1187	Vũ Đình Quý	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1188	Phạm Xuân Tùng	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ,	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1189	Lê Quang	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1190	Lương Ngọc Lợi	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1191	Lê Thanh Tùng	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1192	Nghiêm Xuân Giang	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

1193	Ngô Văn Hiến	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1194	Phạm Thị Thanh Hương	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1195	Lê Thị Thái	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1196	Hoàng Công Liêm	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1197	Phan Anh Tuấn	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1198	Nguyễn Đông	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1199	Ngô Văn Hệ	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1200	Phạm Văn Sáng	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1201	Nguyễn Xuân Trường	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1202	Nguyễn Thế Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1203	Ngô Sỹ Lộc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1204	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1205	Hoàng Thị Bích Ngọc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1206	Hoàng Sinh Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1207	Đỗ Huy Cường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1208	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1209	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1210	Trần Xuân Bộ	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1211	Đỗ Thành Công	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1212	Đỗ Việt Long	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1213	Phạm Tất Thắng	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1214	Vũ Khắc Thiện	Phòng Thí nghiệm Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1215	Nguyễn Thu Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1216	Trịnh Thị Hạnh Nguyễn	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1217	Nguyễn Thị Thanh Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
1218	Đào Chung Hải	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

Số: 2001/QĐ-ĐHBK-TĐKT

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2015 - 2016

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật số 39/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của các tập thể, cá nhân trong năm học 2015 - 2016 và kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường ngày 01 tháng 09 năm 2016;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Thường trực Thi đua Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

- 43 Đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.
- 310 Cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở”.
- 1762 Cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

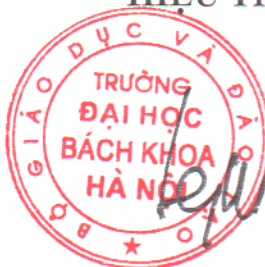
(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Ông, Bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Hành chính tổng hợp, Kế hoạch - Tài vụ, Thường trực Thi đua, các đơn vị và các cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CĐ;
- Như điều 2;
- Lưu: TCCB, HCTH.

HIỆU TRƯỞNG *TK*



PGS. TS. Hoàng Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2015 - 2016

Kèm theo Quyết định số 2001/QĐ-ĐHKB-TDKT ngày 01 tháng 09 năm 2016

TT	Tên tập thể và cá nhân		Danh hiệu thi đua
5		Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
203	Hoàng Thị Kim Dung	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
204	Vũ Quốc Huy	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
205	Nguyễn Phú Khánh	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
206	Tạ Thành Liêm	Bm Kỹ thuật hàng không và vũ trụ	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
207	Nghiêm Xuân Giang	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
208	Ngô Văn Hệ	Bm Kỹ thuật Thủy khí và Tàu thủy	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
209	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
210	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
211	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
212	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
213	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
214	Khổng Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
215	Trần Đăng Quốc	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
216	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
285	Phạm Minh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
286	Phạm Văn Thế	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
287	Hoàng Đình Long	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
288	Lê Anh Tuấn	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
289	Khổng Vũ Quảng	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
290	Phạm Hữu Tuyến	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
291	Trần Thị Thu Hương	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
292	Trần Quang Vinh	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
293	Trần Đăng Quốc	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
294	Trần Anh Trung	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
295	Nguyễn Thế Lương	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
296	Nguyễn Duy Tiến	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
297	Nguyễn Thế Trức	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
298	Nguyễn Đức Khánh	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
299	Nguyễn Việt Thanh	Bm Động cơ đốt trong	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
300	Võ Văn Hường	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở

301	Lưu Văn Tuấn	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
302	Nguyễn Trọng Hoan	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
303	Phạm Ngọc Toàn	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
304	Hồ Hữu Hải	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
305	Nguyễn Tiến Dũng	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
306	Dư Tuấn Đạt	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
307	Hoàng Thăng Bình	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
308	Dương Ngọc Khánh	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
309	Trịnh Minh Hoàng	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
310	Trương Đăng Việt Thăng	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
311	Đàm Hoàng Phúc	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
312	Trần Thanh Tùng	Bm Ô tô và Xe chuyên dụng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
313	Tạ Thành Liêm	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
314	Vũ Quốc Huy	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
315	Nguyễn Phú Khánh	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
316	Đình Tấn Hưng	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
317	Lê Xuân Trường	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
318	Hoàng Thị Kim Dung	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
319	Lưu Hồng Quân	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
320	Phạm Gia Điềm	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
321	Vũ Đình Quý	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
322	Lê Thị Tuyết Nhung	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
323	Phạm Xuân Tùng	Bm KT Hàng không và Vũ trụ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
324	Lê Quang	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
325	Lương Ngọc Lợi	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
326	Nghiêm Xuân Giang	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
327	Lê Thanh Tùng	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
328	Ngô Văn Hiền	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
329	Phạm Thị Thanh Hương	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
330	Lê Thị Thái	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
331	Hoàng Công Liêm	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
332	Phan Anh Tuấn	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
333	Nguyễn Đông	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
334	Ngô Văn Hề	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
335	Phạm Văn Sáng	Bm KT Thủy khí và Tàu thủy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
336	Ngô Sỹ Lộc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
337	Nguyễn Thế Mịch	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

338	Bùi Quốc Thái	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
339	Hoàng Sinh Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
340	Hoàng Thị Bích Ngọc	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
341	Đỗ Huy Cương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
342	Trương Việt Anh	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
343	Trần Khánh Dương	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
344	Trần Xuân Bộ	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
345	Đỗ Việt Long	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
346	Đỗ Thành Công	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
347	Vũ Văn Trường	Bm Máy và Tự động thủy khí	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
348	Vũ Khắc Thiện	PTN Động cơ đốt trong	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
349	Nguyễn Thu Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
350	Trịnh Thị Hạnh Nguyễn	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
351	Nguyễn Thị Thanh Hà	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
352	Đào Chung Hải	Văn phòng Viện	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

Số: 2054/QĐ-ĐH BK-TĐKT

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH**Về việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2016 - 2017****HIỆU TRƯỞNG****TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật số 39/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của các tập thể, cá nhân trong năm học 2016 - 2017 và kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường ngày 20 tháng 09 năm 2017;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ và Thường trực Thi đua Trường.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Công nhận:**

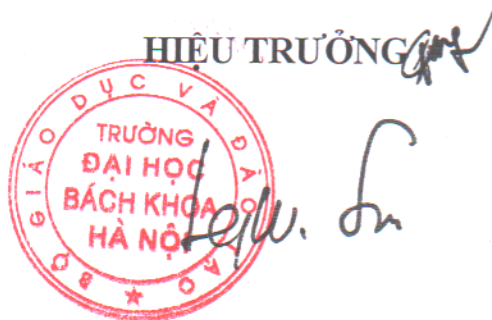
- 52 Đơn vị đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến".
- 327 Cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở".
- 1719 Cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các Ông, Bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Hành chính tổng hợp, Kế hoạch - Tài vụ, Thường trực Thi đua, các đơn vị và các cá nhân có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, BGH, CĐ;
- Như điều 2;
- Lưu: TCCB, HCTH.

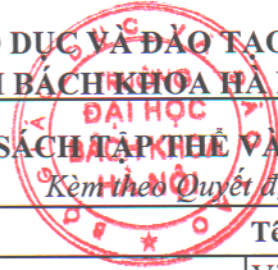


PGS. TS. Hoàng Minh Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BACH KHOA HÀ NỘI

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2016 - 2017

Kèm theo Quyết định số 2054/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 29 tháng 9 năm 2017



TT	Tên tập thể và cá nhân		Danh hiệu thi đua
6		Viện Cơ khí Động lực	Tập thể Lao động tiên tiến
40	Hoàng Thị Kim Dung	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
41	Nguyễn Phú Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
42	Tạ Thành Liêm	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
43	Vũ Đình Quý	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
44	Nghiêm Xuân Giang	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
45	Ngô Văn Hệ	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
46	Trương Việt Anh	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
47	Trần Khánh Dương	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
48	Bùi Quốc Thái	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
49	Trịnh Minh Hoàng	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
50	Dương Ngọc Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
51	Nguyễn Đức Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
52	Khổng Vũ Quảng	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
53	Lê Anh Tuấn	Viện Cơ khí Động lực	Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở
514	Phạm Minh Tuấn	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
515	Hoàng Đình Long	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
516	Lê Anh Tuấn	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
517	Khổng Vũ Quảng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
518	Phạm Hữu Tuyển	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
519	Trần Thị Thu Hương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
520	Trần Quang Vinh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
521	Trần Đăng Quốc	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
522	Trần Anh Trung	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
523	Nguyễn Thế Lương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
524	Nguyễn Duy Tiến	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
525	Nguyễn Đức Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
526	Nguyễn Việt Thanh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
527	Võ Văn Hương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
528	Lưu Văn Tuấn	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
529	Nguyễn Trọng Hoan	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
530	Phạm Ngọc Toàn	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
531	Hồ Hữu Hải	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
532	Dư Tuấn Đạt	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
533	Hoàng Thăng Bình	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
534	Dương Ngọc Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
535	Trịnh Minh Hoàng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
536	Trương Đặng Việt Thắng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
537	Đàm Hoàng Phúc	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
538	Trần Thanh Tùng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
539	Tạ Thành Liêm	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
540	Vũ Quốc Huy	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
541	Nguyễn Phú Khánh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

542	Đình Tấn Hưng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
543	Lê Xuân Trường	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
544	Hoàng Thị Kim Dung	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
545	Lưu Hồng Quân	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
546	Phạm Gia Điềm	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
547	Vũ Đình Quý	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
548	Lê Thị Tuyết Nhung	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
549	Lê Quang	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
550	Lương Ngọc Lợi	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
551	Nghiêm Xuân Giang	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
552	Lê Thanh Tùng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
553	Ngô Văn Hiền	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
554	Phạm Thị Thanh Hương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
555	Lê Thị Thái	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
556	Hoàng Công Liêm	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
557	Phan Anh Tuấn	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
558	Nguyễn Đông	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
559	Ngô Văn Hộ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
560	Phạm Văn Sáng	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
561	Nguyễn Thế Mịch	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
562	Bùi Quốc Thái	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
563	Hoàng Sinh Trường	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
564	Hoàng Thị Bích Ngọc	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
565	Đỗ Huy Cương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
566	Trương Việt Anh	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
567	Trần Khánh Dương	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
568	Trần Xuân Bộ	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
569	Đỗ Việt Long	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
570	Đỗ Thành Công	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
571	Vũ Văn Trường	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
572	Trương Văn Thuận	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
573	Nguyễn Thu Hà	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
574	Nguyễn Thị Thanh Hà	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến
575	Đào Chung Hải	Viện Cơ khí Động lực	Lao động tiên tiến

Số: /TTr-ĐHBK-CKDL

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua
năm học 2017-2018

Kính gửi: Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ vào thành tích của các tập thể, cá nhân thuộc Viện Cơ khí Động lực, Hội đồng đã xem xét và đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tặng thưởng và xét trình Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng cho các tập thể, cá nhân các danh hiệu sau:

Đối với tập thể :

- Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: 07 đơn vị (có danh sách kèm theo);
- Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”: 05 đơn vị (có danh sách kèm theo, xếp theo thứ tự ưu tiên);
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT: 01 đơn vị (có danh sách kèm theo).

Đối với cá nhân :

- Danh hiệu “Lao động Tiên tiến”: 61 người (có danh sách kèm theo);
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 09 người (có danh sách kèm theo, xếp theo thứ tự ưu tiên), 04 người kiêm nhiệm (có danh sách kèm theo, xếp theo thứ tự A, B, C...);
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cấp Bộ: 02 người (có danh sách kèm theo, xếp theo thứ tự ưu tiên);
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo: 01 người (có danh sách kèm theo);
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 người (có danh sách kèm theo, xếp theo thứ tự ưu tiên);
- Huân chương lao động hạng Ba: 01 người (có danh sách kèm theo).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRÍCH BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THI ĐUA

1. Hội đồng Thi đua khen thưởng Viện Cơ khí Động lực họp vào hồi 14h00 ngày 11 tháng 7 năm 2018 dưới sự chủ trì của GS Lê Anh Tuấn, Chủ tịch Hội đồng.
2. Tham gia phiên họp có 09 thành viên gồm:

1.	GS Lê Anh Tuấn	Viện trưởng Bí thư Đảng ủy Viện	Chủ tịch
2.	TS Trần Đăng Quốc	Chủ tịch Công đoàn Viện	Phó Chủ tịch
3.	PGS Dương Ngọc Khánh	Phó Viện trưởng Trưởng BM Ô tô & Xe chuyên dụng	Ủy viên
4.	TS Phạm Văn Sáng	Phó Viện trưởng Phó Trưởng BM KT Thủy khí & TT	Ủy viên
5.	PGS Trần Quang Vinh	Phó Trưởng BM Động cơ đốt trong	Ủy viên
6.	PGS Trương Việt Anh	Trưởng BM Máy & Tự động thủy khí	Ủy viên
7.	TS Phạm Thị Thanh Hương	Trưởng BM KT Thủy khí & Tàu thủy	Ủy viên
8.	TS Vũ Đình Quý	Trưởng BM KT Hàng không và Vũ trụ	Ủy viên
9.	PGS Phạm Hữu Tuyên	Trưởng PTN Động cơ đốt trong	Ủy viên

3. GS Lê Anh Tuấn thay mặt Hội đồng báo cáo thành tích của tập thể và các cá nhân. Hội đồng đã bám sát các tiêu chuẩn hướng dẫn tại Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Thông báo số 461/TB-ĐHBK-TCCB ngày 07/06/2018 về công tác tổng kết và xét thi đua năm học 2017-2018 để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích của các tập thể và cá nhân.

4. Các vấn đề chính được Hội đồng thảo luận:

- GS Lê Anh Tuấn trình bày tóm tắt các thành tích Viện đạt được trong năm học 2017-2018.

- Các ủy viên Hội đồng trình bày tóm tắt kết quả bình xét thi đua tại các đơn vị.

- Hội đồng tiến hành bình xét thành tích của tập thể và các cá nhân theo hình thức bỏ phiếu:

Tổng số cán bộ trong đơn vị là 74 người.

Số người được xét Lao động tiên tiến: 61, số người không xét LĐTT: 13

Danh sách những người không xét LĐTT:

STT	Họ, tên (giới tính, chức vụ, chức danh, đơn vị công tác)			Lý do
	1.	ThS	Lê Văn Nghĩa	
2.	ThS	Nguyễn Thanh Tùng	BM Ô tô và Xe chuyên dụng	Đang học ở NN
3.	ThS	Nguyễn Thế Trực	BM Động cơ đốt trong	Đang học ở NN
4.	TS	Đình Công Trường	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Mới tuyển dụng T4/2018
5.	ThS	Nguyễn Anh Tuấn	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Đang học ở NN
6.	TS	Hà Mạnh Tuấn	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Đang học ở NN
7.	ThS	Hoàng Thanh Tùng	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Đang học ở NN
8.	ThS	Phạm Xuân Tùng	BM KT Hàng không và Vũ trụ	Đang học ở NN
9.	ThS	Hoàng Minh Đức	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Đang học ở NN
10.	TS	Lương Đình Dũng	BM KT Thủy khí và Tàu thủy	Đang học ở NN
11.	TS	Ngô Ích Long	BM Máy và Tự động thủy khí	Đang học ở NN
12.	KS	Bùi Phi Long	PTN Động cơ đốt trong	CB biệt phái mới chuyển về T1/2018
13.	TS	Nguyễn Duy Vinh	PTN Động cơ đốt trong	Đang học ở NN

Hội đồng đã bầu 03 thành viên vào ban kiểm phiếu:

1. TS Phạm Thị Thanh Hương Trưởng Ban
2. TS Trần Đăng Quốc Ủy viên
3. TS Vũ Đình Quý Ủy viên

5. Tổng số thành viên trong Hội đồng theo quyết định: 09 người.
 - Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu: 09 người.
 - Số thành viên Hội đồng không tham gia bỏ phiếu: 0 người.
 - Số phiếu phát cho các thành viên Hội đồng: 09 phiếu.
 - Số phiếu thu về hợp lệ: 09 phiếu.
 - Số phiếu thu về không hợp lệ: 0 phiếu.
6. Kết quả kiểm phiếu bầu Hội đồng đã nhất trí đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường xét tặng các danh hiệu cho các tập thể và cá nhân (có danh sách kèm theo)/.

THƯ KÝ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG